TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **21** /2019/HS-PT
Ngày: 05/3/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông **Nguyễn Tuấn Long**.
+ *Các thẩm phán*: Bà **Bùi Thị Nghĩa**.
Ông **Trần Hữu Viên**.

+ *Thư ký phiên tòa*: Bà **Lê Như Trung Hậu** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

+ *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa*: Ông **Phạm Bai** - Kiểm sát viên.

Ngày 05/3/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa xét xử kín phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 13/2019/TLPT-HS ngày 09 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Đoàn Ngọc T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 273/2018/HSST ngày 14/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

- ***Bị cáo có kháng cáo***:

Đoàn Ngọc T, sinh ngày 29/02/2000 tại Khánh Hòa; nơi ĐKNKTT: 165C đường C, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Đầu bếp; trình độ học vấn: 9/12; con ông Đoàn Văn A (1972) và bà Ngô Thị B (chết); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- ***Bị hại***: **Trần Thị Xuân T1** - sinh ngày 27/11/2003. Đại diện hợp pháp của bị hại: Bà **Phạm Thị Kim N** (*là mẹ ruột*). Địa chỉ: Tổ 13 đường D, phường V, thành phố N. Bà N, cháu T1 đều có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 06/5/2018, Đoàn Ngọc T gặp và làm quen với cháu Trần Thị Xuân T1 (sinh ngày 27/11/2003) tại quán Nét ở gần đường T, thành phố N. Sau đó cả hai thường xuyên liên lạc qua mạng xã hội facebook, T thường đến nhà của T1 chơi. Tại nhà của T1, lợi dụng lúc gia đình T1 đi vắng, T nhiều lần hôn môi, bóp vú và sờ âm đạo của T1 nhưng không quan hệ tình dục.

Khoảng 06 giờ 00 sáng một ngày đầu tháng 7/2018 (không nhớ cụ thể ngày nào), T đến nhà T1 chơi, lúc này chỉ có T1 ở nhà, T và T1 vào phòng của T1 thì T nảy sinh ý định muốn quan hệ tình dục với T1 nên T chủ động khóa cửa phòng lại. Thấy T1 đang nằm sấp trên nệm và sử dụng Ipad nên T lại phía sau T1 và dùng tay luồn qua áo bóp hai vú của T1 khoảng 10 phút. Thấy T1 không nói gì, T lật T1 nằm ngửa rồi kéo áo ra khỏi ngực của T1, dùng miệng hôn vào vú của T1. Sau đó, T dùng tay kéo quần ngoài và quần lót của T1 thì T1 nhấc người lên để T kéo quần ra khỏi người, T cởi quần của mình rồi nằm đè lên T1, tay phải cầm dương vật đã cương cứng của mình đút vào âm đạo của T1, T1 kêu đau nhưng không phản ứng gì. T giao cấu với T1 khoảng 05 phút thì T1 thấy đau nên T rút dương vật ra khỏi âm đạo của T1. T1 đứng dậy mặc quần áo đi vào nhà vệ sinh kiểm tra thì thấy âm đạo chảy máu.

Khoảng 06 giờ 00 sáng một ngày cuối tháng 7/2018 (không nhớ cụ thể ngày nào), T đến nhà T1 chơi và cùng T1 vào phòng ngủ của T1. T khóa cửa phòng rồi đi đến nằm bên cạnh T1. T dùng tay bóp vú T1 và cởi quần áo T1, T nằm đè lên người T1 tiến hành giao cấu với T1 khoảng 10 phút rồi T rút dương vật ra khỏi âm đạo của T1 và xuất tinh vào quần lót của T. Sau đó, T và T1 mặc lại quần áo và nằm nói chuyện.

Đến ngày 14/8/2018, T tiếp tục đến nhà T1 và đi thẳng vào phòng của T1 khóa cửa phòng lại. Lúc này, cháu Trần Khánh B là em ruột của T1 thấy T vào phòng của T1 thì nói cho mẹ ruột là chị Phạm Thị Kim N biết. Chị N hỏi T1 thì T1 kể lại sự việc T quan hệ tình dục với T1 nên chị N đến cơ quan công an trình báo sự việc. Tại Cơ quan điều tra, T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 298/TgT ngày 29/8/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận đối với Trần Thị Xuân T1 như sau: Màng trinh dãn rộng, bờ tự do mất liên tục ở vị trí 01 giờ đến 07 giờ. Theo Thông tư số 02/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế không quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể trong xâm hại tình dục nên không xác định tỷ lệ phần trăm.

Bản án hình sự sơ thẩm số 273/2018/HS-ST ngày 14/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố N đã áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Đoàn Ngọc T, xử phạt bị cáo Đoàn Ngọc T 02 năm 06 tháng tù về tội *"Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi"*. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 15/11/2018, bị cáo T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa nhận thấy: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo và gia đình đã bồi thường thêm cho phía bị hại, được bị hại và gia đình bị hại bãi nại cũng như xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về thủ tục tố tụng**: Đơn kháng cáo của bị cáo còn trong thời hạn luật định nên hợp lệ.

Tại phiên tòa, bà Phạm Thị Kim N xác định: Đơn xin bãi nại ghi ngày 25/02/2019, biên nhận ghi ngày 27/02/2019 đều do bà lập thể hiện nội dung có nhận thêm tiền bồi thường từ gia đình bị cáo T và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T. Đây là ý kiến của bà và gia đình bà tại phiên tòa phúc thẩm chứ không phải là đơn kháng cáo bản án sơ thẩm.

[2] **Về nội dung**: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đoàn Ngọc T đã khai nhận toàn bộ hành vi bị cáo đã thực hiện đúng như bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận: Bản án hình sự sơ thẩm số 273/2018/HSST ngày 14/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố N đã xử phạt bị cáo Đoàn Ngọc T về tội *"Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi"* theo điểm a khoản 2 Điều 145 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] **Xét nội dung kháng cáo**: Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây bất ổn và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo là người đã thành niên, bản thân nhận thức được việc làm của mình là không đúng nhưng vẫn thực hiện nên cần xử nghiêm. Tuy nhiên, xét thấy sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo và gia đình đã tiếp tục bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại, thể hiện sự tích cực khắc phục thiệt hại đã gây ra. Tại phiên tòa, bị hại cũng như gia đình bị hại bãi nại và tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo cũng bắt nguồn từ tình cảm chân thật giữa bị cáo và bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo thành người công dân tốt.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Bị cáo không phải nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đoàn Ngọc T, sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố: **Bị cáo Đoàn Ngọc T phạm tội *"Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi"*.**

2. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo **Đoàn Ngọc T**.

Tuyên xử: **Xử phạt bị cáo Đoàn Ngọc T 02** (*hai*) **năm tù về tội *"Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi".*** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam thi hành án.

3. Bị cáo Đoàn Ngọc T không phải nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- TAND TP. N;
- VKSND TP. N;
- Công an TP. N;
- Chi cục THADS TP. N;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Án văn; Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tuấn Long